

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH SƠN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 07/2019/QĐST-DS

Bình Sơn, ngày 15 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất tích**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Quốc Phong

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Ông Phạm Thanh Tứ - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Sơn, tỉnh Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-DS ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc “tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 73/2019/QĐST-DS ngày 12 tháng 11 năm 2019, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Bùi Thị H, sinh năm 1933;

Địa chỉ: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q. (có mặt);

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu đề ngày 13/6/2019 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện B, bà Bùi Thị H (người yêu cầu) yêu cầu như sau:

Vợ chồng bà H (chồng bà ông Võ Văn D đã chết năm 2007) có với nhau 04 người con chung tên là: Võ Thị S, sinh năm 1967; Võ Văn L, sinh năm: 1972; Võ Thị S, sinh năm: 1976; Võ T, sinh năm 1978. Hiện nay các con đã lập gia đình và đều ở riêng, chỉ còn lại bà và đứa con út Võ T sống trong gia đình. Vào khoảng đầu tháng 02/2010 bà có thuê quán cho T tạo mở tiệm sửa xe tại thôn N, xã B, huyện B, tỉnh Q để sửa chữa xe, làm ăn. Việc làm ăn của T diễn ra khá thuận lợi, sửa chữa đông khách. Tuy nhiên, không hiểu vì sao đến ngày 18/10/2010 bà và gia đình phát hiện T bỏ tiệm sửa chữa xe đi biệt tích, không liên lạc được. Sau đó bà và gia đình có đi tìm kiếm, nhưng không tìm kiếm được, không rõ T hiện đang làm gì, ở đâu. Nên vào ngày 22/8/ 2014 bà có đến Công an xã B, huyện B, tỉnh Q trình báo sự việc và đã được công an xã B xác nhận là T không có mặt tại địa phương. Từ đó đến nay bà tiếp tục đi tìm kiếm nhưng cũng không có tin tức gì. Vào ngày 28/01/2019 bà lại đến Công an xã B

tiếp tục trình báo sự việc, sau đó Công an xã B xác nhận vẫn không có mặt tại địa phương.

Nay bà làm đơn yêu cầu này yêu cầu Tòa án giải quyết tuyên bố anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q là mất tích.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự 2015 thì "khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích.

Lý do, mục đích, căn cứ của việc yêu cầu: Anh Võ T đã bỏ đi từ ngày 18/10/2010, bà báo Công an xã ngày 22/8/2014 cho đến nay là hơn 2 năm mà không có một tin tức gì của anh T nên căn cứ vào Điều 68 Bộ luật dân sự yêu cầu Tòa án tuyên bố anh T mất tích để bà làm thủ tục liên quan đến quyền sử dụng đất của gia đình.

Ý kiến của kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán thực hiện đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 27, 48, 170, 171, 363, 365, 366, 370 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc tuân theo pháp luật của Thư ký Tòa án thực hiện đầy đủ theo Điều 51 của Bộ luật tố tụng dân sự. Đối với người yêu cầu đã chấp hành đúng theo quy định tại Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về giải quyết việc dân sự: Áp dụng Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 387 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự đề nghị Tòa án tuyên bố anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q mất tích.

Kiến nghị: không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Q nhận định:

[1]. Về quyền yêu cầu: Bà Bùi Thị H là mẹ của anh Võ T nên có quyền yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Võ T mất tích theo quy định tại Điều 387 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Qua nội dung yêu cầu của bà Bùi Thị H yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q mất tích. Theo bà H trình bày, anh T bỏ đi từ khoảng tháng 10/2010 cho đến nay không về, không có một tin tức gì của anh T, công an xã B xác nhận anh T không có mặt tại địa phương từ ngày 22/8/2014 cho đến nay. Tòa án ra quyết định thông báo tìm kiếm thông tin về người bị yêu cầu tuyên bố là mất tích được đăng tìm kiếm anh Võ T trên báo Công lý, Đài tiếng nói Việt Nam, trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án nhưng

đã hết thời hạn 4 tháng mà vẫn không có một tin tức nào về anh Võ T hiện nay đang ở đâu.

[3]. Về thời hạn để tuyên bố một người mất tích theo quy định tại khoản 1 Điều 68 Bộ luật dân sự quy định “Khi một người biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật về tố tụng dân sự nhưng vẫn không có tin tức xác thực về việc người đó còn sống hay đã chết thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan, Tòa án có thể tuyên bố người đó mất tích”. Tòa án đã tiến hành các biện pháp tìm kiếm theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự mà không có tin tức nào là anh Võ T ở đâu, còn sống hay đã chết. Do vậy, Tòa án đã đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Bùi Thị H xác định anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q là mất tích.

[4]. Về hậu quả pháp lý của việc tuyên bố anh Võ T là mất tích được giải quyết theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 68 và Điều 69 của Bộ luật dân sự 2015. Trường hợp anh Võ T trở về hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định hủy bỏ quyết định tuyên bố anh Võ T là mất tích theo quy định của Bộ luật dân sự.

[5]. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị H được miễn tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Người yêu cầu được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 27, 48, 369, 370, 387, 388 và Điều 389 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố anh anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q là mất tích.

2. Về hậu quả pháp lý: Khi quyết định của Tòa án tuyên bố anh anh Võ T, sinh ngày 18/5/1978; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Q là mất tích có hiệu lực pháp luật thì quan hệ hôn nhân, gia đình, các quan hệ nhân thân khác và quan hệ tài sản (nếu có) của anh

Võ T được giải quyết theo khoản 2, khoản 3 Điều 68 và Điều 69 Bộ luật dân sự 2015.

3. Về lệ phí sơ thẩm: Bà Bùi Thị H được miễn tiền tạm ứng lệ phí, lệ phí

4. Người yêu cầu được quyền kháng cáo Quyết định này trong hạn 10 ngày, kể từ Tòa án ra quyết định (15/11/2019). Quyết định này có thể bị kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Q;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã B;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Quốc Phong